

Bản án số: 114/2025/HSPT
Ngày: 11-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cường**
Các thẩm phán: Ông **Vũ Thanh Liêm**
Bà **Trần Thị Kim Liên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Hồng Phượng**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Hải Tuấn**, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2025/TLPT-HS ngày 06 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Hoàng Chí P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2024/HSST ngày 27/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Tòa án nhân dân thành phố Huế).

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Hoàng Chí P, sinh ngày 13/8/1981 tại tỉnh Quảng Trị; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi cư trú: Khu phố C, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Hoàng D, sinh năm 1958 và bà Hoàng Thị L, sinh năm 1960; Anh chị em ruột: có 6 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Có vợ: Lê Thị L1, sinh năm 1985; Con: có 02 người, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Quá trình nhân thân:

Ngày 29/03/2000, bị Công an phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt Cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Ngày 26/4/2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà, tỉnh Quảng Trị kết án và xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và án phí.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/5/2024 cho đến nay, có mặt.

- *Đại diện hợp pháp của bị hại (anh Cao Hoàng H đã chết):* Anh Cao Hữu T, sinh năm 1983; Nơi ở hiện tại: Thôn I, xã H, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố H), vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 27/03/2024, Hoàng Chí P (có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định), điều khiển xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát: NU-3424, Rờ moóc Biển số: NU-3504 (xe ô tô và Rờ moóc đều đăng ký tại nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào) vận chuyển than từ cửa khẩu L2, tỉnh Quảng Trị về cảng C thuộc huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế để nhập than. Khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, P điều khiển xe ô tô đến đường cảng C thuộc thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Do chưa tới lượt để vào cảng nhập than nên P điều khiển xe ô tô đỗ ở bên phải đường theo hướng Quốc lộ A - Cảng C để chờ. Lúc đỗ, xe ô tô của P đỗ sát bên trái và song song với một xe ô tô đầu kéo khác cũng đang chờ để nhập than, sau đó P tắt máy và nằm ngủ ở trên Cabin xe ô tô (theo lời khai của bị can). Vị trí xe ô tô lúc đỗ có mép lốp bánh sau bên phải và mép lốp bánh trước bên phải của Rờ moóc cách mép chuẩn làn lượt là 3m80 và 3m75, P cũng không bật đèn tín hiệu cảnh báo xe, không đặt biển cảnh báo nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông biết. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 28/03/2024, anh Cao Hoàng H (sinh năm 1997, trú tại: thôn H, xã H, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế, có giấy phép lái xe ô tô hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát: 75C-050.11 lưu thông trên đường C theo hướng Quốc lộ A - cảng C. Khi đến vị trí xe ô tô của P đang đỗ, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi có chướng ngại vật trên đường nên đã tông vào phía sau bên trái Rờ moóc Biển số: NU-3504 của xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát: NU-3424 do Hoàng Chí P đang đỗ ở phần đường bên phải dẫn đến tai nạn.

Hậu quả: Anh Cao Hoàng H tử vong tại chỗ. Hai xe ô tô bị hư hỏng. (Bút lục: 36-46; 133-136; 137-143; 144-147; 161; 172-174; 175-177;...). Kết quả cơ bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện, được xác định như sau:

- Khám nghiệm hiện trường:

Hướng khám nghiệm: Quốc lộ A - Cảng C. Mốc khám nghiệm: Cột biển báo cấm đi ngược chiều (P.102). Mép chuẩn khám nghiệm: Mép đường bên phải hướng Quốc lộ A - Cảng C.

Đoạn đường xảy ra tai nạn thẳng, không có dân cư sinh sống ven đường, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Nơi xảy ra tai nạn ở khu vực không có dải phân cách và vạch kẻ đường, mặt đường rộng 25m60.

Theo hướng khám nghiệm đóng từ mép bên phải của giải phân cách tới đoạn đường không có giải phân cách, cách mép đường phải theo hướng khám nghiệm là 11 mét. Đoạn đường này có hai hệ thống sơn màu trắng (gờ giảm tốc) cách xe ô tô Biển kiểm soát: 75C-050.11 lần lượt là 42m90 và 59m60 ngược hướng khám nghiệm; mỗi hệ thống gờ giảm tốc gồm 05 vạch sơn trắng nổi cách nhau 0,2 mét, mỗi vạch rộng 0,2 mét. Đoạn đường này có biển W.236 cách xe ô tô Biển kiểm soát: 75C-050.11 là 94 mét ngược hướng khám nghiệm; có biển 423b cách xe ô tô Biển kiểm soát: 75C-050.11 là 21m70 ngược hướng khám nghiệm; có biển tốc độ tối đa cho phép 50. Cách trục sau phải của R moóc Biển số: NU-3504 là 6m20 theo hướng khám nghiệm.

(1) Là vị trí xe ô tô Biển kiểm soát: 75C-050.11 trong trạng thái đậu đỗ trên mặt đường nhựa, hệ thống điện, đèn trên xe còn hoạt động, hai cửa xe mở bung ra; xe có hướng đầu Cảng C, đuôi hướng Quốc lộ A, có mép bánh sau phải và mép bánh trước phải cách cách mép chuẩn lần lượt là 2m97 và 3m03; trục bánh sau trái cách một cổ định 14m90 theo hướng khám nghiệm. Trên ghế chính (ghế tài xế) là vị trí tử thi ngồi gục đè lên tay lái (vô lăng).

(2) Là vị trí đám dăm gỗ rơi vãi xung quanh vị trí đầu xe ô tô Biển kiểm soát: 75C-050.11 (bên trái, phải, trước của đầu xe) và bên trái, phải và sau của R moóc Biển số: NU-3504; kích thước đám dăm gỗ trong diện 7m70 x 8m70.

(3) Là vị trí đám mảnh vỡ phương tiện màu đen đỏ trắng, kích thước 2m 2m70; đám mảnh vỡ phương tiện nằm trước đầu xe ô tô Biển kiểm soát: 75C-050.11; tâm đám mảnh vỡ phương tiện nằm trên mặt đường nhựa và cách mép chuẩn 5m35, cách trục bánh trước trái xe ô tô Biển kiểm soát: 75C-050.11 là 2m10 theo hướng khám nghiệm.

(4) Là vị trí xe ô tô Biển kiểm soát: NU-3424 + Rờ moóc Biển số: NU- 3504 trong trạng thái đậu đỗ trên mặt đường, đã tắt máy; đầu xe hướng Cảng C, đuôi Rờ moóc hướng Quốc lộ A; có mép lớp bánh sau bên phải và mép lớp bánh trước bên phải của R moóc Rờ moóc Biển số: NU-3504 cách mép chuẩn lần lượt là 3m80 và 3m75, có mép bánh sau bên phải và mép bánh trước bên phải của xe ô tô Biển kiểm soát: NU-3424 cách mép chuẩn lần lượt là 3m70 và 3m80. Trục bánh sau trái của R moóc Biển số: NU-3504 cách trục bánh sau trái của xe ô tô Biển kiểm soát: 75C-050.11 là 4m40 theo hướng khám nghiệm và cách vị trí đám mảnh vỡ phương tiện 2m80 theo hướng khám nghiệm. Mép sau của R moóc Biển số: NU-3504 cách mép trước của xe ô tô Biển kiểm soát: 75C-050.11 là 1m71.

Khám nghiệm phương tiện:

+ Xe ô tô Biển kiểm soát: 75C-050.11:

Phía sau thùng hàng bị đẩy tới Sát xi 0m27. Bàng lè kết nối giữa thùng và S xi bị gãy bolon vít ra khỏi vị trí ban đầu lắp đặt.

Vỏ trần Cabin trước bị móp méo, biến dạng, cong chiều hướng từ trước ra sau, kích thước 1m90 x 0m70 cách mép phải xe 0m70.

Mặt nạ xe và hai tấm lưới nhựa gắn trên mặt nạ bị móp méo, cong vênh, trên bề mặt bám chất sơn màu xanh, tổng các dấu vết kích thước 1m40 x 0m90; cách mép phải xe 0m75 mặt kim loại bị rách gãy tấm lưới có chiều hướng từ trước lui sau.

Phần cản trước và các bộ phận gắn trên cản (tấm lưới nhựa, biển kiểm soát) bị rách kim loại, gãy nhựa, móp méo, biến dạng, xây xước kim loại, tróc sơn; có chiều hướng trước lui sau, tập trung ở phần bên trái xe; có kích thước 1m50 x 0m60; cách mép phải xe 0m70, bám dính chất màu đen, đỏ, xanh.

Hệ thống đèn pha phía trước trái và hệ thống đèn gầm phía trước trái bị hư hỏng rời rạc, vỏ nhựa nứt, gãy; bề mặt vỏ đèn bám chất màu đỏ, tổng kích thước trong diện 0m55 x 0m60.

Toàn bộ các hệ thống đèn, các phụ tùng, các hệ phản khác thuộc cabin bị dòn ép, móp méo, co lại có chiều hướng từ trước ra sau, cách mép phải khoảng 0m70, hai cửa bung ra.

Bên trong cabin: hệ thống điều khiển (Vô lăng), nội thất (taplo) bị móp méo, chèn ép, gãy vỡ bung khỏi vị trí ban đầu; Vô lăng bị gãy chiều hướng trước sau, trên Vô Lăng bám dính chất dịch màu nâu đỏ (dạng máu) đã khô.

+ Khám nghiệm xe ô tô Biển kiểm soát: NU-3424 + Rờ moóc Biển số: NU-3504:

Xe ô tô Biển kiểm soát: NU-3424 vẫn hoạt động bình thường, không có dấu vết va chạm với xe ô tô Biển kiểm soát: 75C-050.11.

* Rờ moóc Biển số: NU-3504:

Cản sau móp méo, cong vênh tróc sơn và nhựa; thanh nối cản với thùng xe bên trái cong từ dưới lên; thanh nối cản với thùng xe bên phải gãy khỏi vị trí ban đầu. Trên bề mặt cản xây xước, tróc sơn, làm mới kim loại, rách chiều từ trái qua phải, kích thước 0m54 x 0,04m, cản cong từ dưới lên. Phần còn lại thanh nối cản với thùng xe (phần còn gắn trên thùng) móp méo, tróc sơn và nhựa, mất bụi, xây xước bám dính chất màu đen, kích thước 0m35 x 0m14, chiều từ sau tới trước và từ trái sang phải, cách mép phải rờ moóc 0m75, cách mặt đất 0m90.

Bảng đèn hậu sau bên phải gãy, vỡ nhựa, hư hỏng. Bảng kim loại móp, cong chiều hướng từ sau tới trước, kích thước 0,2m x 0,5m, cách mặt đất 01 mét, cách mép phải rờ moóc 0,2 mét.

Dè chắn bùn sau phải móp méo, cong từ sau tới trước, kích thước 0,2m x 0,6m, cách mặt đất 0,9m.

Bề mặt ngoài của lốp sau phải bị rách cao su theo chiều hướng chiều tiến của bánh xe, kích thước 0,25m x 0,04m nằm ở giữa khu vực chữ “LINHLONG”. Bề mặt biển treo Biển kiểm soát, đèn cảnh báo bị đứt rời dây điện, gãy vỡ vỏ đèn, tróc sơn, rách kim loại, mất bụi, móp méo chiều hướng từ sau tới trước, kích thước 0m70 x 0m50.

Phần bề mặt kim loại của S xi thùng phía sau phải bị làm mới kim loại, xây xước, tróc sơn mất bụi, móp méo chiều từ sau tới trước, bám chất màu đen, tổng kích thước trong diện 0m25 x 0m27 cách mặt đất 0m75, cách mép phải rờ moóc 0m90.

Bề mặt thành thùng phía dưới phải bị móp méo từ sau tới trước, kích thước 1m10 x 0m15, cách mặt đất 1m20.

Bảng lề kết nối giữa thành và thùng xe phía sau bên phải bám dính chất sơn màu trắng, kích thước 0,09m x 0,04m, cách mặt đất 1m30, cách mép rờ moóc 0m30.

Bề mặt thùng phía sau có các nhóm vết: nhóm vết móp méo, làm mới kim loại, tróc sơn chiều hướng từ sau tới trước, kích thước 0m58 x 0m20, cách mép trên của thùng 0m20, cách mép phải của thùng 1m20. Nhóm móp méo, rách kin loại, tróc sơn, mất bụi, xây xước kim loại có chiều hướng từ sau tới trước, kích thước 0m25 x 0m15, cách mép trên của thùng 0m60, cách mép phải thùng 0m33.

Mặt bên phải phía sau của thùng bám vụn vỡ kính trên bề mặt màu trắng, kích thước diện 0m50 x 0m20, cách mặt đất 1m70.

Phía trên mặt của thành thùng xe phía dưới bám dăm gỗ, vỡ vụn của kính, rải rác trên thành.

Rờ moóc Biển số: NU-3504: hệ thống đèn cảnh báo (phần trên của Biển kiểm soát) và hệ thống đèn hậu sau bên phải hư hỏng, hệ thống lốp hoạt động bình thường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 81-24/KLGĐTT-GDPY ngày 10/4/2024, của Trung tâm giám định pháp y tỉnh T, kết luận nguyên nhân chết của anh Cao Hoàng H, như sau:

1. Kết quả khám nghiệm:

- Kết quả khám nghiệm:

+ Chấn thương ngực kín kiểu tỳ ép: dấu vết tỳ ép lõm giữa ngực in hình giống tay lái ô tô, gây phức tạp xương ức và nhiều cung trước xương sườn hai bên.

+ Chấn thương gãy cổ tay trái.

+ Chấn thương gãy cổ xương đùi phải.

- Kết quả khác: Xây xát bầm tím nhiều nơi cơ thể.

2. Kết luận:

Nguyên nhân chết: Suy hô hấp cấp do chấn thương ngực kín rất nặng kiểu đè ép.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độc chất số: 26-24/KLGĐĐC-GDPY ngày 02/4/2024, của Trung tâm giám định pháp y tỉnh T, kết luận về độc chất của anh Cao Hoàng H, như sau:

- Mẫu máu của Cao Hoàng H được thu giữ vào ngày 28/03/2024:

- Không phát hiện có hàm lượng cồn trong máu.

* Tại Bản kết luận giám định an toàn kỹ thuật số: 44/ĐK-TLGD ngày 6/5/2024 của Trung tâm đăng kiểm Sở G, kết luận về trình trạng kỹ thuật, tốc độ xe ô tô BKS: 75C-050.11 như sau:

- Hệ thống phanh: Các cơ cấu phanh, dẫn động phanh không phát hiện hư hỏng bất thường.

- Hệ thống lái: Cơ cấu lái, thanh đòn dẫn động lái và các khớp, khớp chuyển hướng không phát hiện hư hỏng bất thường các chi tiết vẫn còn liên kết với nhau.

- Hệ thống treo, bánh xe: Có đủ số lượng và áo suất lốp. Không phát hiện hư hỏng bất thường.

- Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, còi xe: Xe có trang bị đầy đủ đèn tín hiệu và còi. Cụm đèn phía trước bị nứt, vỡ do va chạm.

Do xe không nổ máy, di chuyển được. Hệ thống điện trên xe không hoạt động nên Trung tâm không có căn cứ để trả lời về hoạt động của hệ thống phanh, hệ thống lái, hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu và còi.

- Thiết bị giám sát hành trình xe: Thời gian xe ô tô xảy ra tai nạn từ lúc 02 giờ 02 phút ngày 28/03/2024, vận tốc lớn nhất của xe là 44 km/h.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 13/KL-HĐĐG ngày 6/5/2024, của Hội đồng định giá huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

- Xe ô tô Biển kiểm soát: 75A-050.11, bị hư hỏng, thiệt hại tại thời điểm giám định là: 98.720.000 đồng.

- Xe ô tô Biển kiểm soát: NU-3424 + Rờ moóc Biển số: NU-3504 thiệt hại tại thời điểm giám định là 1.400.000 đồng.

* Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ gồm:

- 01 xe ô tô Biển kiểm soát: NU-3424 + Rờ moóc Biển số: NU-3504;

- 01 xe ô tô Biển kiểm soát: 75A-050.11;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký đăng ký xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát: NU-3424 cấp ngày 31/7/2023;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký đăng ký rờ moóc: NU-3504 cấp ngày 03/8/2023;

- 01 giấy chứng nhận đăng kiểm định xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát: NU-3424 cấp ngày 9/8/2023;

- 01 giấy chứng nhận kiểm định rờ moóc: NU-3504 cấp ngày 9/8/2023;

-01 thiết bị giám sát hành trình màu đen nhãn hiệu BA4G-01 có dãy số 867648047796;

- 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Hoàng Chí P;

- 01 Bản sao giấy phép lái xe hạng C mang tên Cao Hoàng H;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô Biển kiểm soát: 75A-050.11 do cấp ngày 16/11/2022;

- 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô Biển kiểm soát: 75A-050.11 do cấp ngày 21/02/2024;

Hiện xe ô tô tải, xe đầu kéo cùng rờ moóc và giấy tờ xe là bản gốc có liên quan, Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu. Đối với giấy phép lái xe ô tô hiện đang bị tạm giữ để phục vụ việc truy tố, xét xử theo quy định.

* Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện theo ủy quyền của người bị hại là anh Cao Hữu T yêu cầu bị cáo Hoàng Chí P và Công ty TNHH T1 phải bồi thường thiệt hại về chi phí mai táng, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 130.000.000 đồng. Chủ phương tiện xe ô tô Biển kiểm soát: 75A-050.11 yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 90.000.000 đồng. Hiện bị cáo cùng với công ty TNHH T1 đã bồi thường đầy đủ số tiền trên. Các bên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2024/HSST ngày 27/11/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Tòa án nhân dân thành phố Huế) đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Chí P phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Chí P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/12/2024, bị cáo Hoàng Chí P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xem xét quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Hoàng Chí P thừa nhận hành vi và tội danh như Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, chỉ giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

[2] Bị cáo Hoàng Chí P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 28/03/2024, tại đường C thuộc thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Hoàng Chí P khi đỗ xe ô tô ở bên phải đường đã không bật tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết; đỗ xe chiếm một phần đường xe chạy nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe và khi đỗ xe song song với một xe khác đang dừng, đỗ. Hành vi nêu trên là vi phạm các điểm d khoản 3 và điểm d khoản 4 Điều 18 Luật giao thông đường bộ; gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người, ngoài ra còn gây thiệt hại về tài sản với tổng số tiền 98.720.000 đồng. Đối với nạn nhân Cao Hoàng H cũng có một phần lỗi là khi điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn khi có chướng ngại vật trên đường là vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ G1.

Với hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Chí P, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Tòa án nhân dân thành phố Huế) xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Hoàng Chí P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người có giấy phép lái xe ô tô hạng FC nên biết ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển phải chấp hành nghiêm các quy định của Luật giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông nhưng bị cáo đã không tuân thủ các quy định này. Bị cáo đã đỗ xe ô tô mà không bật tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết; đỗ xe chiếm một phần đường xe chạy nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe và khi đỗ xe song song với một xe khác đang dừng, đỗ. Như vậy bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm cho anh Cao Hoàng H chết. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội.

Xét thấy để xảy ra hậu quả như trên có một phần lỗi của bị hại là khi điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, như: thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 29/03/2000, bị Công an phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị xử phạt Cảnh cáo về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 26/4/2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà, tỉnh Quảng Trị kết án và xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội “Cướp giật tài sản”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 9 tháng tù là có căn cứ; kháng cáo của bị cáo về xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo không có cơ sở nên không được chấp nhận, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Về án phí phúc thẩm hình sự: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Chí P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Chí P, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Chí P 09 (chín) tháng tù, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí phúc thẩm hình sự: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Chí P chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Huế;
- Cơ quan CSĐT-CA thành phố Huế;
- Phòng HSNV-Công an thành phố Huế;
- Cơ quan CSTHAHS-CA thành phố Huế;
- Sở Tư pháp thành phố Huế;
- Cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Cường